



Hình ảnh KB8-02.

Khớp nối

## KB12-02

phản ứng RoHS2

Ngoài phần thân chính, vòng mở cũng sử dụng chất liệu đồng thau.

Phù hợp cho đường ống trong môi trường tạo tia lửa và môi trường nhiệt độ cao.

**Sơ đồ hình dạng/giá cả** Hình dạng chữ T có 2 đầu nối ống øD1 Hình dạng thẳng hàng, 1 đầu ren, Loại có nắp che

**Khối lượng** 125.0g

**Đơn vị xuất kho** 10Chiếc (cái)

**Kim loại** Đồng thau + mạ kẽm tĩnh điện

**Cao su Seal** HNBR

Biện pháp đối phó ozon ở nồng độ thấp

## Kích thước áp dụng

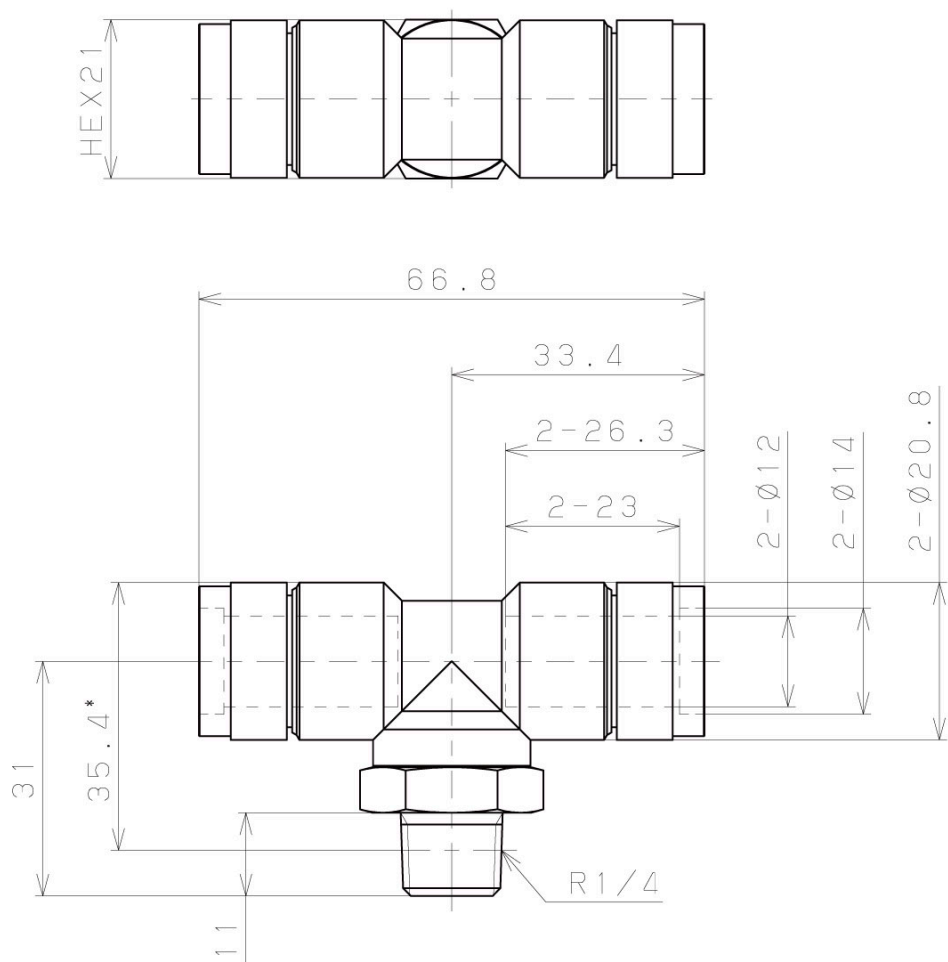
### Kích thước ống

ø12mm

### Kích thước ren

R1/4

## Sơ đồ kích thước bên ngoài



\* Kích thước là kích thước tham khảo sau khi siết ren.

## Thông số kỹ thuật

|                         |                                                          |
|-------------------------|----------------------------------------------------------|
| Dạng chất sử dụng       | không khí, nướcdầu ở nhiệt độ trung bình (có điều kiện*) |
| Áp suất làm việc tối đa | 1.0MPa                                                   |

|                                 |                           |
|---------------------------------|---------------------------|
| Áp suất chân không được sử dụng | -100kPa                   |
| Phạm vi nhiệt độ hoạt động      | 0~100°C (không đóng băng) |

## Cảnh báo

※) Khi chất lỏng được sử dụng là nước hoặc dầu ở nhiệt độ cao, hãy đảm bảo tuân thủ các điều kiện sau.

Khi sử dụng nước hoặc dầu ở nhiệt độ cao, hãy giữ áp suất tăng thấp hơn áp suất làm việc tối đa.

Có thể sử dụng nước máy thông thường ở Nhật Bản không có chất lạ và chất gây ô nhiễm. Nếu quý khách sử dụng nước khác vui lòng kiểm tra đánh giá thực tế.

Đảm bảo sử dụng vòng đệm (WR) khi sử dụng nước hoặc dầu ở nhiệt độ trung bình.

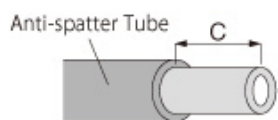
## Nội dung chú ý cá nhân

### Báo cáo

1. Không sử dụng nếu dạng chất được sử dụng là nước và không đáp ứng tất cả các điều kiện về thông số kỹ thuật, nó có thể gây hỏng thân ống nối, ngắt kết nối ống hoặc rò rỉ.
2. Thân ren của một số loại trong dòng sản phẩm có thể xoay được. Không xoay và quay nó bằng lực hoặc quay liên tục. Nó có thể gây hư hỏng sản phẩm và rò rỉ chất lỏng.
3. Khi sử dụng trong môi trường nhiệt độ cao, hãy chọn seal sau khi đã đảm bảo đủ yếu tố an toàn. Seal có thể bị rò rỉ do nhiệt gây giảm chất lượng, vì vậy hãy thực hiện bảo trì thường xuyên và thay thế sản phẩm ngay lập tức khi nhận thấy có rò rỉ.
4. Khi sử dụng ở nhiệt độ trên 120°C, hãy đảm bảo sử dụng băng tan ở phần ren. Khi sử dụng, hãy để lại 1,5 đến 2 đường vân tính từ phần ren khi quấn.
5. Nếu chất lỏng được sử dụng là dầu nhiệt độ trung bình, dầu có thể bám vào và đông đặc trên vòng mở và vòng dẫn hướng, gây ra các vấn đề trượt và làm hỏng chức năng mở hoặc chức năng khóa. Khi sử dụng, đảm bảo rằng không có dầu trên vòng mở và vòng dẫn hướng. Ngoài ra, khi kết nối lại ống, hãy đảm bảo rằng ống không bị bung ra trước khi sử dụng.

## Chú ý

1. Khi sử dụng ống tráng, hãy bỏ phần được tráng theo các kích thước đã được quy định (bảng bên dưới). Nếu kích thước không đúng như chỉ định, ống có thể bị bung ra, rò rỉ hoặc không thể lắp đặt được. \*) Bạn có thể dễ dàng cắt bằng máy cắt ống (TSC).



| Fitting size (Tube O.D.) | φ4mm   | φ6mm<br>φ1/4inch | φ8mm   | φ10mm<br>φ3/8inch | φ12mm<br>φ1/2inch |
|--------------------------|--------|------------------|--------|-------------------|-------------------|
| Peeled length (C)        | 15.5mm | 16.5mm           | 17.5mm | 20mm              | 23.5mm            |

\*PISCO product Tube Stripper for Anti-spatter tube can help you to peel the cover easily.

2. Bắn tung tóe có thể tích tụ trên vòng mở khi sử dụng loại phích cắm (KP).

Nội dung chú ý >